

Bản án số: 56/2017/HSST

Ngày 14/8/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa : Ông Liễu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Đầy

2. Bà Tô Thị Lợi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thúy Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Âu Anh T, sinh ngày 28/12/1994 tại C, tỉnh L; trú tại: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh L; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Âu Viết P và bà Hoàng Thị C; bị cáo có vợ là Hà Thị S chưa có con; tiền án, tiền sự: Chưa có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/5/2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc đến nay. Có mặt.

\* Người bị hại: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1974; trú tại: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh L. Có mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Nguyễn Kim L, sinh năm 1968; trú tại: Số nhà C, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh L. Đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Hoàng Thị L sinh năm 1954; trú tại: Số nhà B, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh L. Đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 12/5/2017, Âu Anh T ngủ dậy thấy cửa phòng ngủ bà Hoàng Thị C (mẹ) hé mở, T lên vào phòng thấy 01 chiếc túi vải màu đỏ đen để trên giường, T mở vào thấy có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 05 tờ tiền NDT có mệnh giá 100/tờ, 01 hộp nhựa đỏ đựng 03 chiếc nhẫn vàng ta (trong đó 01 chiếc mặt vuông loại 02 chỉ, 01 chiếc mặt hình trái tim một chỉ, 01 chiếc nhẫn tròn một chỉ). T lấy 05 tờ tiền NDT và hộp đựng vàng cất vào

túi quần rồi ra thị trấn Đ, huyện C, T đổi 05 tờ tiền NDT được 1.700.000đ rồi đi chơi điện tử. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày T đi tắc xi xuống thành phố Lạng Sơn đến tiệm vàng Kim Trang bán 01 chiếc nhẫn mặt vuông được 6.600.000đ, T tiếp tục đi chơi điện tử. Sau khi chơi hết tiền T đem 02 chiếc nhẫn còn lại đến tiệm vàng Hoàng Lan bán được 6.358.000đ, đi chơi điện tử và tiêu sài hết. Ngày 15/5/2017 T bị Cơ quan điều tra bắt giữ.

\* Vật chứng thu giữ: 01 túi vải hình chữ nhật, diện 18cm x 12,5 cm, do bà Hoàng Thị C nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL ngày 17/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận: 03 chiếc nhẫn vàng ta và 500 NDT. Tổng trị giá là **14.905.000đ**.

Tại bản Cáo trạng số 55/VKS - HS ngày 20/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố Âu Anh T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Âu Anh T từ 06 đến 09 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo; về phần dân sự, do bị hại không yêu cầu, không đề cập xem xét. Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả 01 chiếc túi sách cho bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

## **XÉT THẤY**

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở phần trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xét xử bị cáo Âu Anh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người khác, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, nên cần xử phạt bị cáo một mức án thỏa đáng thì mới đủ thời gian giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, sống phụ thuộc gia đình, nên không áp dụng đối với bị cáo.

Về số tài sản mà bị cáo đem bán tại tiệm vàng Kim Trang và tiệm vàng Hoàng Lan. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về dân sự: Do bị hại không yêu cầu, nên không đề cập đến.

Về tang vật: Là chiếc túi vải hình chữ nhật do bị hại đem nộp, xét thấy không có căn cứ để thu giữ, cần hoàn trả lại cho bị hại.

Do bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu khoản tiền án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo Âu Anh T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Bị cáo Âu Anh T 09(chín) tháng tù giam, thời gian thụ hình tính từ ngày 15/5/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự;

Tuyên trả lại cho bà Hoàng Thị C trú tại: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh L 01 (Một) chiếc túi vải hình chữ nhật diện 18 cm x 12,5 cm, một mặt có hoa văn màu đen trắng; một mặt có hoa văn màu xanh đỏ; miệng túi có khóa kéo màu đen; trên miệng túi có dây đeo bằng chun màu đen.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*(Chiếc túi vải hoàn trả cho bà Hoàng Thị C hiện nay đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 07/8/2017).*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Liễu Văn Bình**